

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025.

- Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/NQ15 được Quốc hội thông qua ngày 12/6/2025 tại kỳ họp thứ 9, khóa XV.

- Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

- Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Căn cứ Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Quyết định chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ người có tài năng và nguồn nhân lực chất lượng cao trong hoạt động công vụ tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật”*.

- Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 21 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định “Biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”*.

- Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp”*.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: *“Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn”*.

- Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước: *“Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”*.

2. Cơ sở thực tiễn

- Ngày 20/12/2024, HĐND tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030, phạm vi điều chỉnh quy định mức hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cũ.

- Trước khi sáp nhập, việc hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ) chưa được thực hiện.

- Trong 9 tháng đầu năm 2025, các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh phải thụ lý 4.639 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (**trong đó, đã giải quyết 3.124 tin bằng hình thức khởi tố, không khởi tố**), thụ lý điều tra 4.694 vụ án; **kết thúc điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố 2.865 vụ án hình sự; trong đó 356 vụ rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng** (Trong 9 tháng đầu năm 2025, Đồng Nai vẫn tiếp tục là địa phương có số lượng tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, vụ án **đứng thứ 3 cả nước** theo thống kê mới nhất của Văn phòng Bộ Công an). Ngoài ra, hiện còn 7.275 vụ án, vụ việc tạm đình chỉ (5.986 vụ án, 1.289 vụ việc) phải giải quyết. Hiện Công an tỉnh có 720 Điều tra viên tính cả An ninh và Cảnh sát, trung bình mỗi Điều tra viên thụ lý, giải quyết 6,52 vụ án và 6,44 tin báo; so với Đề án số 10/ĐA-BCA ngày 14/6/2023 của Bộ Công an về “Xây dựng Cơ quan điều tra của Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” (bình quân 01 Điều tra viên cấp tỉnh thụ lý 03 vụ án/04 tin báo/01 năm), dự kiến mỗi Điều tra viên phải đảm nhiệm công việc vượt hơn 200% vụ án, tin báo trong năm 2025.

- Trong 9 tháng đầu năm 2025, VKSND 02 cấp kiểm sát 4.250 nguồn tin về tội phạm; kiểm sát điều tra 4.816 vụ/7.987 bị can; kiểm sát trong giai đoạn truy tố 3.049 vụ/6.378 bị can; kiểm sát xét xử sơ thẩm 3.464 vụ/7.276 bị cáo; kiểm sát xét xử phúc thẩm 581 vụ/1.040 bị cáo; kiểm sát việc bắt giữ về hình sự 3.484 trường hợp; kiểm sát tạm giam 6.409 bị can, bị cáo; Kiểm sát quyết định Thi hành án hình sự: 6.057 trường hợp; Tổng số đơn đã tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân là 2.842 đơn; kiểm sát và giải quyết 519 đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp... Tổng thụ lý 9 tháng đầu năm 2025 là 42.692 việc. Theo biên chế được giao thì VKSND tỉnh Đồng Nai có số lượng 552 biên chế, nhưng hiện tại chỉ có 515 biên chế, do đó hàng năm một KSV VKSND tỉnh Đồng Nai phải kiểm sát giải quyết bình quân 42.692 hồ sơ, vụ việc/515 biên chế = 83 hồ sơ các loại.

- Trong 9 tháng đầu năm 2025, Tòa án nhân dân 02 cấp đã thụ lý, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm trên 4.395 vụ án hình sự, 9.203 bị cáo; trong đó, TAND tỉnh 1.050 vụ; TAND khu vực 3.345 vụ. Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết trên 100 vụ/năm. Theo định mức quy định của Tòa án nhân dân tối cao thì bình quân mỗi

Thẩm phán giải quyết là 68,21 vụ, việc/8 tháng so với số lượng giải quyết bình quân của mỗi Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai cho thấy khối lượng công việc giải quyết của mỗi Thẩm phán cao hơn so với quy định chung.

- Sau sáp nhập, địa bàn rộng hơn, áp lực vẫn còn rất lớn cho các cơ quan tiến hành tố tụng, chế độ, chính sách tiền lương, hỗ trợ cho cán bộ các Cơ quan điều tra, truy tố, xét xử chưa thật sự tương xứng với khối lượng, tính chất phức tạp, gian khổ của công việc hiện nay, chưa thật sự là động lực nâng cao hiệu quả công tác.

- Đề đồng bộ trong chính sách đối với lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND tỉnh là rất cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập, phù hợp với thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

Để tiếp tục hỗ trợ thêm kinh phí cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh trực tiếp thực hiện các hoạt động tố tụng; giúp cán bộ, công chức yên tâm công tác; tạo động lực để mỗi cán bộ, công chức nâng cao vai trò trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao; chấp hành đúng pháp luật trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, bắt, giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Phải thực hiện đúng đối tượng, đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác của tỉnh có liên quan, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ngày 09/9/2025, Công an tỉnh có Công văn số 1313/CAT-PV01 gửi VKSND tỉnh, TAND tỉnh góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh (lần 1).

- Ngày 26/9/2025, Công an tỉnh có Công văn số 1627/CAT-PV01 gửi VKSND tỉnh, TAND tỉnh đề nghị cung cấp số liệu phục vụ tham mưu dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Ngày 10/10/2025, Công an tỉnh có Tờ trình số 935/TTr-CAT-PV01 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin

báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 17/10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 104/TTr-UBND về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 23/10/2025, HĐND tỉnh có Công văn số 429/HĐND-VP về việc thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 25/10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 8294/UBND-KTNS về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan khẩn trương xây dựng Nghị quyết tham mưu UBND tỉnh trình kỳ họp HĐND tỉnh. Đến nay đã hoàn chỉnh hồ sơ xây dựng Nghị quyết.

- Ngày 28/10/2025, Công an tỉnh có Công văn số 2300/CAT-PV01 gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Ngày 28/10/2025, Công an tỉnh có Công văn số 2301/CAT-PV01 gửi Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai đề đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai trong 10 ngày lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và quần chúng nhân dân về việc xây dựng Nghị quyết.

- Công an tỉnh đã gửi văn bản xin ý kiến góp ý các sở, ngành, đoàn thể, đăng tải dự thảo Nghị quyết công khai trên Cổng thông tin điện tử để tiếp nhận ý kiến góp ý. Đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh đã văn bản xin ý kiến của các Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao theo đúng quy định của pháp luật.

- Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nhận được văn bản đồng ý của Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Tài Chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao đối với chủ trương hỗ trợ từ nguồn kinh phí địa phương để thực hiện chế độ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử trên địa bàn tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Nghị quyết này áp dụng đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, bao gồm:

a) Cơ quan điều tra: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra; Điều tra viên và Cán bộ điều tra.

b) Viện kiểm sát nhân dân: Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên và Kiểm tra viên.

2.2. Nghị quyết này áp dụng đối với những người tham gia trực tiếp công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, bao gồm:

a) Cơ quan điều tra: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra; Điều tra viên và Cán bộ điều tra.

b) Viện kiểm sát nhân dân: Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên và Kiểm tra viên.

c) Tòa án nhân dân: Thẩm phán, Hội Thẩm và Thư ký.

3. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết: gồm 07 Điều.

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

4.1. Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ được áp dụng dựa trên phân loại tội phạm, tính chất, khối lượng công việc, số lượng người tham gia tối thiểu, thời gian giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự của Cơ quan điều tra cấp tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cấp tỉnh và khu vực như sau:

a) Hỗ trợ công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

- Cơ quan điều tra: Thụ lý đối với tin báo có dấu hiệu tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng là 1.700.000 đồng/vụ; Thụ lý đối với tin báo có dấu hiệu tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng là 900.000 đồng/vụ.

- Viện Kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thụ lý là 700.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát khu vực thụ lý là: 600.000 đồng/vụ.

b) Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự

- Cơ quan điều tra: Thụ lý đối với vụ án về tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng là 2.200.000 đồng/vụ; Thụ lý đối với vụ án về tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng là 1.400.000 đồng/vụ.

- Viện Kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thụ lý là 1.200.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát khu vực thụ lý là: 800.000 đồng/vụ.

- Tòa án nhân dân: Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý là 1.400.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân khu vực thụ lý là: 800.000 đồng/vụ.

4.2. Nguyên tắc hỗ trợ

Nguyên tắc hỗ trợ được áp dụng dựa trên tính chất, khối lượng công việc, số lượng của từng loại chức danh tham gia tối thiểu trong từng vụ, như sau:

a) Cơ quan điều tra: Mức chi hỗ trợ do Thủ trưởng phân bổ, trong đó:

- Mức chi cho tổng hai chức danh Thủ trưởng và Phó Thủ trưởng là 30% số tiền được chi hỗ trợ.

- Mức chi cho tổng hai chức danh Điều tra viên và Cán bộ điều tra là 70% mức chi được hỗ trợ.

b) Viện Kiểm sát nhân dân: Mức chi hỗ trợ do Viện trưởng phân bổ, trong đó:

- Mức chi hỗ trợ cho tổng hai chức danh Viện trưởng và Phó Viện trưởng là 30% số tiền được chi hỗ trợ.

- Mức chi hỗ trợ cho tổng hai chức danh Kiểm sát viên, Kiểm tra viên là 70% số tiền được chi hỗ trợ.

c) Tòa án nhân dân: Mức chi hỗ trợ do Thẩm phán phân bổ, trong đó:

- Mức chi hỗ trợ đối với Thẩm phán là 70% số tiền được chi hỗ trợ.

- Mức chi hỗ trợ đối với tổng hai chức danh Hội thẩm và Thư ký là 30% số tiền được chi hỗ trợ.

4.3. Điều kiện hỗ trợ và việc lập dự toán, quyết toán

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Đối với công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: phải có Quyết định Khởi tố vụ án hình sự hoặc Quyết định Không khởi tố vụ án hình sự.

- Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự:

- + Giai đoạn điều tra: phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự hoặc Quyết định chuyển vụ án hình sự (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- + Giai đoạn truy tố và kiểm soát xét xử: phải có Cáo trạng truy tố hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

- + Giai đoạn xét xử: phải có Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

b) Việc lập dự toán, quyết toán:

- Đối với công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: do Cơ quan điều tra thực hiện.

- Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: do từng ngành thực hiện.

c) Quy định quyết toán đối với trường hợp có Quyết định tách, nhập vụ việc/vụ án

- Trường hợp nhiều vụ việc/vụ án hình sự có Quyết định nhập vụ việc/vụ án thì quyết toán 01 vụ. Đơn vị thụ lý cuối cùng có trách nhiệm thực hiện hồ sơ quyết toán.

- Trường hợp có Quyết định tách vụ việc/vụ án hình sự thành các vụ riêng thì quyết toán theo từng vụ riêng.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Trên cơ sở kết quả thụ lý giải quyết tin báo, điều tra vụ án; truy tố; xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân trong năm 2024 và 9 tháng của năm 2025, dự báo kết quả giải quyết của cả năm 2025, xác định số lượng vụ án, tin báo giải quyết như sau:

- Đối với Cơ quan điều tra:

+ Tổng số tin báo giải quyết là 4.225 tin, trong đó: 215 tin báo có dấu hiệu tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng; 4.010 tin báo có dấu hiệu tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng. Dự kiến kinh phí cần hỗ trợ là **3.974.500.000đ** (Ba tỷ chín trăm bảy mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Tổng số vụ án kết thúc điều tra là 3.881 vụ án, trong đó: 477 vụ án về tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng; 3.404 vụ án về tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng. Dự kiến kinh phí cần hỗ trợ là **5.815.000.000đ** (Năm tỷ tám trăm mười lăm triệu đồng).

- Đối với Viện kiểm sát nhân dân:

+ Tổng số tin báo giải quyết là 5.694 tin, trong đó: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thụ lý 231 tin; Viện kiểm sát nhân dân các khu vực thụ lý 5.463 tin. Dự kiến kinh phí cần hỗ trợ là **3.439.500.000đ** (Ba tỷ bốn trăm ba mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Tổng số vụ án truy tố là 4.263 vụ án, trong đó: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố 427 vụ; Viện kiểm sát nhân dân các khu vực thụ lý 3.836 vụ. Dự kiến kinh phí cần hỗ trợ là **3.581.200.000đ** (Ba tỷ năm trăm tám mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Đối với Tòa án nhân dân: Tổng số vụ án xét xử là 4.452 vụ, trong đó: Tòa án nhân dân tỉnh xét xử 381 vụ; Tòa án nhân dân các khu vực xét xử 4.071 vụ. Dự kiến kinh phí cần hỗ trợ là **3.790.200.000đ** (Ba tỷ bảy trăm chín mươi triệu hai trăm nghìn đồng).

Dự kiến hàng năm ngân sách tỉnh sẽ phải bố trí **20.600.400.000đ** (Hai mươi tỷ sáu trăm triệu bốn trăm nghìn đồng) để thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố xét xử vụ án hình sự giai đoạn 2025 - 2030.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện chính sách

- Việc ban hành chính sách hỗ trợ sẽ nhận được sự đồng tình và tuân thủ thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vì chính sách hỗ trợ sẽ đảm bảo được quyền lợi những người trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh.

- Khi Nghị quyết được ban hành, các cơ quan, đơn vị chủ động trong việc chuẩn bị các nguồn lực và các điều kiện cần thiết khác để đảm bảo chế độ hỗ trợ cho lực lượng trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố xét xử vụ án hình sự được thực hiện hiệu quả.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết: Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Hồ sơ trình kèm theo gồm:

1. Dự thảo Nghị quyết mới của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Bảng so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết với quy định hiện hành.

3. Công văn số 2300/CAT-PV01 ngày 28/10/2025 của Công an tỉnh về việc tham gia góp ý hồ sơ xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Tài liệu góp ý của các Bộ, sở, ngành, Báo và Phát thanh truyền hình Đồng Nai.

5. Báo cáo số /BC-CAT-PV01 ngày /2025 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo các văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (kèm Phụ lục tổng hợp ý kiến các sở, ngành).

6. Công văn số /CAT-PV01 ngày /2025 về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

7. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số /BC-STP ngày /2025.

8. Báo cáo số /BC-CAT-PV01 ngày /2025 về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối

với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch; PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Sở Tài chính;
- Công an tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, KGVX, THNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2025/NQ/HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số..... /TTr-UBND ngày..... tháng..... năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030; Báo cáo thẩm tra số..... /BC-HĐND ngày.....tháng...năm 2025 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, bao gồm:

a) Cơ quan điều tra: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra, Điều tra viên và Cán bộ điều tra.

b) Viện kiểm sát nhân dân: Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên và Kiểm tra viên.

2. Những người tham gia trực tiếp công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, bao gồm:

a) Cơ quan điều tra: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra, Điều tra viên và Cán bộ điều tra.

b) Viện kiểm sát nhân dân: Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên và Kiểm tra viên.

c) Tòa án nhân dân: Thẩm phán, Hội Thẩm và Thư ký.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Nguyên tắc hỗ trợ được áp dụng dựa trên tính chất, khối lượng công việc, số lượng của từng loại chức danh tham gia tối thiểu trong từng vụ, như sau:

1. Cơ quan điều tra: Mức chi hỗ trợ do Thủ trưởng phân bổ, trong đó:

a) Mức chi cho tổng hai chức danh Thủ trưởng và Phó Thủ trưởng là 30% số tiền được chi hỗ trợ.

b) Mức chi cho tổng hai chức danh Điều tra viên và Cán bộ điều tra là 70% mức chi được hỗ trợ.

2. Viện Kiểm sát nhân dân: Mức chi hỗ trợ do Viện trưởng phân bổ, trong đó:

a) Mức chi hỗ trợ cho tổng hai chức danh Viện trưởng và Phó Viện trưởng là 30% số tiền được chi hỗ trợ.

b) Mức chi hỗ trợ cho tổng hai chức danh Kiểm sát viên, Kiểm tra viên là 70% số tiền được chi hỗ trợ.

3. Tòa án nhân dân: Mức chi hỗ trợ do Thẩm phán phân bổ, trong đó:

a) Mức chi hỗ trợ đối với Thẩm phán là 70% số tiền được chi hỗ trợ.

b) Mức chi hỗ trợ đối với tổng hai chức danh Hội thẩm và Thư ký là 30% số tiền được chi hỗ trợ.

Điều 4. Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ được áp dụng dựa trên phân loại tội phạm, tính chất, khối lượng công việc, số lượng người tham gia tối thiểu, thời gian giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự của Cơ quan điều tra cấp tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cấp tỉnh và khu vực như sau:

1. Hỗ trợ công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố
 - Cơ quan điều tra: Thụ lý đối với tin báo có dấu hiệu tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng là 1.700.000 đồng/vụ; Thụ lý đối với tin báo có dấu hiệu tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng là 900.000 đồng/vụ.
 - Viện Kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thụ lý là 700.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát khu vực thụ lý là: 600.000 đồng/vụ.
2. Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự
 - Cơ quan điều tra: Thụ lý đối với vụ án về tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng là 2.200.000 đồng/vụ; Thụ lý đối với vụ án về tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng là 1.400.000 đồng/vụ.
 - Viện Kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thụ lý là 1.200.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát khu vực thụ lý là: 800.000 đồng/vụ.
 - Tòa án nhân dân: Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý là 1.400.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân khu vực thụ lý là: 800.000 đồng/vụ.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030 do ngân sách tỉnh chi trả.

Điều 6. Điều kiện hỗ trợ và việc lập dự toán, quyết toán

1. Điều kiện hỗ trợ:

Chính sách hỗ trợ kinh phí được áp dụng đối với các trường hợp thụ lý giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự đảm bảo thời hạn theo quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự, trong đó:

a) Đối với công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: phải có Quyết định Khởi tố vụ án hình sự hoặc Quyết định Không khởi tố vụ án hình sự.

b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự:

- Giai đoạn điều tra: phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự; hoặc Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự (với căn cứ đình chỉ được quy định tại khoản 2 Điều 155 BLTTHS hoặc khoản 6, 7 Điều 157 BLTTHS; hoặc có căn cứ quy định tại Điều 16 hoặc Điều 29 hoặc khoản 2 Điều 91 của Bộ luật hình sự); hoặc Quyết định chuyển vụ án hình sự (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Giai đoạn truy tố và kiểm sát xét xử: phải có Cáo trạng truy tố hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

- Giai đoạn xét xử: phải có Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

2. Việc lập dự toán, quyết toán:

a) Đối với công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: do Cơ quan điều tra thực hiện.

b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: do từng ngành thực hiện.

3. Quy định quyết toán đối với trường hợp có Quyết định tách, nhập vụ việc/vụ án hình sự:

a) Trường hợp nhiều vụ việc/vụ án hình sự có Quyết định nhập vụ việc/vụ án hình sự thì quyết toán 01 vụ. Đơn vị thụ lý cuối cùng có trách nhiệm thực hiện hồ sơ quyết toán.

b) Trường hợp có Quyết định tách vụ việc/vụ án hình sự thành các vụ riêng thì quyết toán theo từng vụ riêng.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi ngoài lương của những người trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và những người tham gia trực tiếp công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự có nguồn từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, Kết luận số 83-KL/TW ngày 21 tháng 6 năm 2024 của

Bộ Chính trị về cải cách tiền lương; điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- VKSNDTC, TANDTC;
- Vụ pháp chế các Bộ: Công an, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Báo - Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT; PCTHĐ.

CHỦ TỊCH

Số: /BC-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước liên quan đến Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

- Ngày 20/12/2024, HĐND tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, có hiệu lực từ 01/01/2025.

- Thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, từ ngày 01/7/2025 tỉnh Đồng Nai mới đi vào hoạt động trên cơ sở sáp nhập tỉnh Đồng Nai và Bình Phước cũ nên Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND tỉnh Đồng Nai (trước khi sáp nhập) không còn phù hợp, cần thiết phải tham mưu ban hành Nghị quyết mới để đáp ứng tình hình sau sáp nhập.

- Sau sáp nhập, địa bàn rộng hơn, áp lực vẫn còn rất lớn cho các cơ quan tiến hành tố tụng, chế độ, chính sách tiền lương, hỗ trợ cho cán bộ các Cơ quan điều tra, truy tố, xét xử chưa thật sự tương xứng với khối lượng, tính chất phức tạp, gian khổ của công việc hiện nay, chưa thật sự là động lực nâng cao hiệu quả công tác.

- Để đồng bộ trong chính sách đối với lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND tỉnh là rất cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập, phù hợp với thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Do Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND tỉnh mới chỉ thực hiện từ ngày 01/01/2025 đến 30/6/2025 nên việc tổng kết chỉ đánh

giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân trong thời gian này và kiến nghị, đề xuất trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ngày 14/02/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 431/QĐ-UBND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2030.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Công an tỉnh, VKSND tỉnh và TAND tỉnh đã ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện trong nội bộ.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm của văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Kết quả thi hành

Từ ngày 01/01/2025 đến 30/6/2025, UBND tỉnh đã ban hành 02 văn bản chấp thuận chi cho Công an tỉnh và VKSND tỉnh tổng số **734.300.000đ** (*Bảy trăm ba mươi bốn triệu ba trăm ngàn đồng*) từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2025 bổ sung kinh phí cho công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh (*Riêng TAND tỉnh hiện chưa gửi hồ sơ quyết toán nên chưa chi*), cụ thể:

- Ngày 27/6/2025, UBND tỉnh đã có Công văn số 8566/UBND-KTNS chấp thuận chi **106.500.000đ**, cụ thể:

+ Công an tỉnh (19 tin báo, 45 vụ án) với tổng số tiền 82.500.000đ.

+ VKSND tỉnh (40 tin báo) với tổng số tiền 24.000.000đ.

- Ngày 15/8/2025, UBND tỉnh đã có Công văn số 3321/UBND-KTNS chấp thuận chi **627.800.000đ**, cụ thể:

+ Công an tỉnh (92 tin báo, 189 vụ án) với tổng số tiền 571.400.000đ.

+ VKSND tỉnh (94 tin báo) với tổng số tiền 56.400.000đ.

2.2. Ưu điểm

Việc ban hành chính sách đã hỗ trợ, động viên các lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh, VKSND, TAND tỉnh nâng cao hiệu quả công tác trong tình hình công việc quá tải; đồng thời nhận được sự đồng tình và tuân thủ thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vì chính sách hỗ trợ đảm bảo được quyền lợi những người trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh. Từ

01/01/2025 đến nay, chưa có trường hợp nào thắc mắc, khiếu nại trong việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:

3.1. Tồn tại, hạn chế: không.

3.2. Khó khăn, vướng mắc

Nguồn ngân sách cấp cho việc thực hiện Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND tỉnh còn nhiều, tuy nhiên một số đơn vị tập hợp hồ sơ quyết toán chưa đầy đủ nên chưa giải ngân hết kinh phí (*Từ đầu năm đến nay, TAND tỉnh chưa gửi hồ sơ quyết toán do chưa thống nhất về biểu mẫu và đang rà soát xác minh hồ sơ quyết toán*).

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện nay chỉ có 01 văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (cũ) nhưng chưa áp dụng trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ) thì việc ban hành Nghị quyết mới quy định trên địa bàn toàn tỉnh Đồng Nai theo trình tự, thủ tục rút gọn là yêu cầu cấp thiết, tạo sự thống nhất không bị gián đoạn.

Để đồng bộ trong chính sách đối với lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới, Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị HĐND tỉnh đồng ý chủ trương xây dựng Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND tỉnh để phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập và sớm thông qua tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch; PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Sở Tài chính;
- Công an tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, KGVX, THNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức

Đồng Nai, ngày tháng 10 năm 2025

BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH
(Kèm theo Công văn số /CAT-PV01 ngày /10/2025 của Công an tỉnh)

THUYẾT MINH	
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản Quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

	2. Nội dung cơ bản 2.1. Những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, bao gồm: a) Cơ quan điều tra: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra, Điều tra viên và Cán bộ điều tra. b) Viện kiểm sát nhân dân: Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên và Kiểm tra viên. 2.2. Những người tham gia trực tiếp công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, bao gồm: a) Cơ quan điều tra: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra, Điều tra viên và Cán bộ điều tra. b) Viện kiểm sát nhân dân: Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên và Kiểm tra viên. c) Tòa án nhân dân: Thẩm phán, Hội Thẩm và Thư ký.
Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp đề tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản Nguyên tắc hỗ trợ được áp dụng dựa trên tính chất, khối lượng công việc, số lượng của từng loại chức danh tham gia tối thiểu trong từng vụ, như sau: 2.1. Cơ quan điều tra: Mức chi hỗ trợ do Thủ trưởng phân bổ, trong đó: a) Mức chi cho tổng hai chức danh Thủ trưởng và Phó Thủ trưởng là 30% số tiền được chi hỗ trợ. b) Mức chi cho tổng hai chức danh Điều tra viên và Cán bộ điều tra là 70% mức chi được hỗ trợ. 2.2. Viện Kiểm sát nhân dân: Mức chi hỗ trợ do Viện trưởng phân bổ, trong đó:

	a) Mức chi hỗ trợ cho tổng hai chức danh Viện trưởng và Phó Viện trưởng là 30% số tiền được chi hỗ trợ. b) Mức chi hỗ trợ cho tổng hai chức danh Kiểm sát viên, Kiểm tra viên là 70% số tiền được chi hỗ trợ. 2.3. Tòa án nhân dân: Mức chi hỗ trợ do Thẩm phán phân bổ, trong đó: a) Mức chi hỗ trợ đối với Thẩm phán là 70% số tiền được chi hỗ trợ. b) Mức chi hỗ trợ đối với tổng hai chức danh Hội thẩm và Thư ký là 30% số tiền được chi hỗ trợ. Nội dung thuyết minh: <i>Nội dung dự thảo quy định như trên được kế thừa từ Nghị quyết số 42 của HĐND tỉnh Đồng Nai (cũ).</i>
Điều 4. Mức hỗ trợ	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản Mức hỗ trợ được áp dụng dựa trên phân loại tội phạm, tính chất, khối lượng công việc, số lượng người tham gia tối thiểu, thời gian giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự của Cơ quan điều tra cấp tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cấp tỉnh và khu vực như sau: 2.1. Hỗ trợ công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố - Cơ quan điều tra: Thụ lý đối với tin báo có dấu hiệu tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng là 1.700.000 đồng/vụ; Thụ lý đối với tin báo có dấu hiệu tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng là 900.000 đồng/vụ. - Viện Kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thụ lý là 700.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát khu vực thụ lý là: 600.000 đồng/vụ.

	2.2. Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự - Cơ quan điều tra: Thụ lý đối với vụ án về tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng là 2.200.000 đồng/vụ; Thụ lý đối với vụ án về tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng là 1.400.000 đồng/vụ. - Viện Kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thụ lý là 1.200.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát khu vực thụ lý là: 800.000 đồng/vụ. - Tòa án nhân dân: Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý là 1.400.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân khu vực thụ lý là: 800.000 đồng/vụ. <i>Mức hỗ trợ tại dự thảo Nghị quyết mới được kế thừa từ Nghị quyết số 42 của HĐND tỉnh Đồng Nai (cũ). Đối với vụ án, tin báo có dấu hiệu rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng lúc trước do các đơn vị cấp tỉnh thụ lý thì tương ứng với mức hỗ trợ cấp tỉnh cũ; vụ án, tin báo có dấu hiệu tội phạm nghiêm trọng, ít nghiêm trọng lúc trước do cấp huyện thụ lý thì tương ứng với mức hỗ trợ cấp huyện cũ.</i>
Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030 do ngân sách tỉnh chi trả. <i>Quy định kế thừa từ Nghị quyết số 42 của HĐND tỉnh Đồng Nai (cũ). Để tiếp tục hỗ trợ thêm kinh phí cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh trực tiếp thực hiện các hoạt động tố tụng; giúp cán bộ, công chức yên tâm công tác; tạo động lực để mỗi cán bộ, công chức nâng cao vai trò trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt chức trách</i>

	<i>nhiệm vụ được giao; chấp hành đúng pháp luật trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, bắt, giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.</i>
Điều 6. Điều kiện hỗ trợ và việc lập dự toán, quyết toán	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản 2.1. Điều kiện hỗ trợ: Chính sách hỗ trợ kinh phí được áp dụng đối với các trường hợp thụ lý giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự đảm bảo thời hạn theo quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự, trong đó: a) Đối với công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: phải có Quyết định Khởi tố vụ án hình sự hoặc Quyết định Không khởi tố vụ án hình sự. b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: - Giai đoạn điều tra: phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự; hoặc Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự (với căn cứ đình chỉ được quy định tại khoản 2 Điều 155 BLTTHS hoặc khoản 6, 7 Điều 157 BLTTHS; hoặc có căn cứ quy định tại Điều 16 hoặc Điều 29 hoặc khoản 2 Điều 91 của Bộ luật hình sự); hoặc Quyết định chuyển vụ án hình sự (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền. - Giai đoạn truy tố và kiểm sát xét xử: phải có Cáo trạng truy tố hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự. - Giai đoạn xét xử: phải có Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự. 2.2. Việc lập dự toán, quyết toán:

	a) Đối với công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: do Cơ quan điều tra thực hiện. b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: do từng ngành thực hiện. 2.3. Quy định quyết toán đối với trường hợp có Quyết định tách, nhập vụ việc/vụ án hình sự: a) Trường hợp nhiều vụ việc/vụ án hình sự có Quyết định nhập vụ việc/vụ án hình sự thì quyết toán 01 vụ. Đơn vị thụ lý cuối cùng có trách nhiệm thực hiện hồ sơ quyết toán. b) Trường hợp có Quyết định tách vụ việc/vụ án hình sự thành các vụ riêng thì quyết toán theo từng vụ riêng. <i>Các điều kiện hỗ trợ và việc lập dự toán, quyết toán nêu trên được kế thừa từ Nghị quyết số 42 của HĐND tỉnh Đồng Nai (cũ).</i>
Điều 7. Tổ chức thực hiện	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản 2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh. 2.2. Trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định. 2.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi ngoài lương của những người trực tiếp tham gia công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và những người tham gia trực tiếp công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự có nguồn từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, Kết luận số 83-KL/TW ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về cải cách tiền lương; điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

